|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 37/TB-HĐND | Sa Thầy, ngày 22 tháng 12 năm 2017 |

## **THÔNG BÁO**

## **Kết quả kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khoá X, nhiệm kỳ 2016-2021**

 Trong 02 ngày 19 và 20/12/2017, tại Hội trường 19/5 huyện, HĐND huyện khoá X, nhiệm kỳ 2016-2021 tiến hành kỳ họp lần thứ năm. Có 29/31 đại biểu HĐND huyện về dự kỳ họp, vắng 02 đại biểu *(có lí do).*

Tham dự kỳ họp có các vị đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại huyện; các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy, UBND và UB MTTQVN huyện; lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của huyện; lãnh đạo UBND các xã, thị trấn và một số đại biểu đại diện cử tri.

Chủ trì kỳ họp: Đồng chí Đoàn Văn Minh - Chủ tịch HĐND huyện, đồng chí Thiều Quang Văn và đồng chí Lê Tuấn Thuân - Phó Chủ tịch HĐND huyện.

Kỳ họp lần này, HĐND huyện đã tập trung đánh giá khách quan, toàn diện tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2018; xem xét, thảo luận các Báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Ủy ban nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục Thi hành án Dân sự; nghe Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện thông báo tình hình tham gia xây dựng chính quyền.

Trong 2 ngày làm việc, HĐND huyện đã dành nhiều thời gian thảo luận các báo cáo, tờ trình trình tại kỳ họp.Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Chi cục Thuế huyện… cũng đã giải trình, làm rõ thêm một số nội dung mà đại biểu quan tâm như: tình hình giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phân bổ dự toán thu, chi ngân sách của các đơn vị, các xã, thị trấn; công tác giải ngân vốn các chương trình, dự án; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; công tác xây dựng đường giao thông nông thôn; công tác bảo vệ môi trường; công tác quản lý công trình giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt... Ngoài ra, đồng chí Nguyễn Ngọc Sâm, Chủ tịch UBND huyện đã thay mặt UBND huyện giải trình một số vấn đề mà các đại biểu thảo luận còn có ý kiến khác nhau, đồng thời tiếp thu, ghi nhận những nội dung cần phải lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt hơn trong năm 2018.

Kỳ họp lần này, 03 đại biểu HĐND huyện đã thực hiện quyền chất vấn theo luật định, nội dung chất vấn tập trung vào những vấn đề: tình trạng lấn chiếm, phá rừng giao khoán, bảo vệ theo Quyết định 304; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác xử lý vi phạm đối với cán bộ quản lý giáo dục… Người chất vấn và trả lời chất vấn đã đi thẳng vấn đề, trả lời đúng trọng tâm, không né tránh trách nhiệm.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Đoàn Văn Minh - Chủ tịch HĐND huyện đề nghị HĐND huyện tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước và các Nghị quyết của HĐND huyện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh;giao UBND huyện tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của UBND huyện, quan tâm giải quyết những kiến nghị của người dân. Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh năm 2018; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân trong huyện tạo thành sức mạnh tổng hợp triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị mà huyện đã đề ra…

Sau 2 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và trách nhiệm, kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa X đã thông qua 18 Nghị quyết, cụ thể:

**1. Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2018 của HĐND khóa X, nhiệm kỳ 2016-2021**

Năm 2018, HĐND huyện tổ chức 02 kỳ họp thường kỳ (kỳ họp thứ 6 tổ chức vào tháng 7/2018, kỳ họp thứ 7 tổ chức vào tháng 12/2018).

Nội dung các kỳ họp: Xem xét các báo cáo, tờ trình của HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện, UBND huyện, các ngành như Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục Thi hành án Dân sự, Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện và các báo cáo khác theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND.

Sau khi xem xét, thẩm định các dự thảo Nghị quyết, HĐND huyện sẽ ban hành một số Nghị quyết nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

**2. Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề: Công tác quản lý, khai thác các công trình sau đầu tư trên địa bàn huyện**

HĐND huyện tán thành với báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý và khai thác các công trình sau đầu tư trên địa bàn huyện của Đoàn giám sát HĐND huyện và yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát khắc phục những tồn tại, hạn chế; thực hiện những kiến nghị, đề xuất của Đoàn giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các công trình sau đầu tư.

**3. Nghị quyết về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2018 của HĐND huyện khóa X, nhiệm kỳ 2016-2021**

Năm 2018, HĐND huyện đã thống nhất thành lập 02 đoàn giám sát chuyên đề của HĐND huyện như sau:

- Chuyên đề 1: Giám sát việc thực hiện Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn huyện.

Đoàn giám sát do Đồng chí Đoàn Văn Minh -Chủ tịch HĐND huyện làm Trưởng đoàn. Dự kiến Đoàn sẽ tiến hành giám sát vào tháng 4/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện; Phòng Tài nguyên & Môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất.

- Chuyên đề 2: Giám sát việc thực hiện Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Đoàn giám sát do Đồng chí Đoàn Văn Minh -Chủ tịch HĐND huyện làm Trưởng đoàn. Dự kiến Đoàn sẽ tiến hành giám sát vào tháng 8/2018 tại UBND huyện; Phòng Nội vụ huyện; UBND các xã, thị trấn.

**4. Nghị quyết về kinh phí hoạt động của HĐND huyện năm 2018**

HĐND huyện thống nhất kinh phí hoạt động của HĐND huyện năm 2018 là:1.193.000.000 đồng và giao choThường trực HĐND huyện quản lý, sử dụng và điều hòa các khoản chi nhằm đảm bảo cho hoạt động của HĐND huyện năm 2018 có hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

**5. Nghị quyết về tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2017; phương hướng, nhiệm vụ năm 2018**

HĐND huyện tán thành báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2017 và phương hướng, nhiệm năm 2018 của UBND huyện. Để tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2018, HĐND huyện thống nhất các chỉ tiêu chủ yếu sau:

***5.1. Chỉ tiêu kinh tế***

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất *(theo giá so sánh năm 2010)* đạt 13%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 29 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thuỷ sản: 34 – 35%; công nghiệp - xây dựng: 41 - 42%; thương mại - dịch vụ: 24 – 25 %.

- Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn 71.367 triệu đồng; Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 251.158 triệu đồng.

- Tổng diện tích gieo trồng: 27.400 ha:

+ Diện tích cây lương thực: 2.418 ha, trong đó: Lúa cả năm: 2.167 ha; ngô: 251 ha *(sản lượng lương thực: 9.645 tấn, trong đó: thóc 8.510 tấn);*

+ Cây có bột *(sắn):* 7.402 ha *(sản lượng: 113.240 tấn).*

+ Cây công nghiệp hàng năm *(mía):* 180 ha.

+ Cây lâu năm: 17.279 ha, trong đó: Cà phê: 1.815 ha, trồng mới 200 ha (sản lượng: 2.701 tấn); Cao su: 11.939 ha *(sản lượng: 14.253 tấn).*

- Tổng đàn gia súc: 24.720 con, trong đó: Trâu: 570 con; Bò: 9.050 con; Lợn: 13.500 con; đàn Dê 1.600 con.

- Tổng sản lượng thuỷ sản: 674 tấn, trong đó: Sản lượng nuôi trồng: 329 tấn; sản lượng khai thác: 345 tấn.

- Trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi núi trọc: 400 ha *(bao gồm cả doanh nghiệp và người dân trồng).*

***5.2. Chỉ tiêu về xã hội***

- Dân số trung bình: 51.190 người.

- Mức giảm tỷ lệ sinh: 1,1‰.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,5%

- Số lao động được giới thiệu việc làm tăng thêm trong năm: 100 lao động.

- Số hộ thoát nghèo: 712 hộ.

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm trên địa bàn: 14.807 học sinh.

+ Mầm non: 4.266 học sinh *(Nhà trẻ: 461 cháu; Mẫu giáo: 3.805 cháu).*

+ Giáo dục phổ thông: 10.541 học sinh *(Tiểu học: 5.717 học sinh; THCS: 3.793 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú: 98 học sinh; THPT: 1.031 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú nội trú: 439 học sinh).*

- Tổng số giường bệnh: 145 giường, trong đó: Bệnh viện: 70 giường; phòng khám đa khoa khu vực: 20 giường; Trạm y tế cấp xã: 55 giường.

- Gia đình văn hóa: Trên 7.200 gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa *(58%),* trong đó: 4.200 hộ được công nhận 3 năm liền.

- Thôn, làng văn hóa: Trên 40 thôn, làng được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn văn hóa, làng văn hóa 54%.

- Cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: Trên 40 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa *(47%).*

***5.3. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh***

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

- Đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân tỉnh giao, huấn luyện, động viên quân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng.

- Tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đủ số lượng và chất lượng.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ về tai nạn giao thống xuống bằng hoặc thấp hơn của cả nước trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương.

- Xử lý triệt để tình trạng sử dụng, sản xuất, lắp ráp xe độ chế, xe không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật lưu thông trên địa bàn.

**6. Nghị quyết về phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2018**

\* HĐND huyện thống nhất phân bổ dự toán ngân sách năm 2018 với các nội dung chủ yếu sau:

- Dự toán thu ngân sách nhà nước: 71.367 triệu đồng. Trong đó: Thu NSNN 71.367 triệu đồng; Thu quản lý ngân sách: 450 triệu đồng.

- Dự toán chi ngân sách huyện: 320.670 triệu đồng

- Chi nguồn ngân sách huyện: 256.815 triệu đồng. Trong đó chi đầu tư phát triển: 10.750 triệu đồng; Chi thường xuyên 240.595 triệu đồng; Chi dự phòng: 5.020 triệu đồng.

- Chi nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 63.855 triệu đồng *(thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ được tỉnh bổ sung).*

- Chi từ nguồn quản lý qua ngân sách: 450 triệu đồng

\*HĐND huyện đã thống nhất bổ sung mục tiêu từ nguồn ngân sách huyện cho ngân sách xã, thị trấn 45.089 triệu đồng: Bao gồm:

- Bổ sung cân đối ngân sách: 44.789 triệu đồng

- Bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể: 300 triệu đồng

**7. Nghị quyết về phát triển mạng lưới giao thông giai đoạn 2016-2020**

HĐND huyện thống nhất về phát triển mạng lưới giao thông giai đoạn 2016-2020 với các nội dung sau:

***7.1. Mục tiêu cụ thể***

*a. Hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ*

Nâng cấp, cải tạo, cứng hóa các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ qua trung tâm các xã nhằm tạo điều kiện phát triển khu vực nông thôn, đồng thời đảm bảo hoàn thành tiêu chí giao thông các xã điểm.

Hoàn thành cải tạo, nâng cấp 42,56 km quốc lộ 14C và 121,49 km tỉnh lộ đoạn qua địa bàn huyện *(gồm tỉnh lộ 674: 34 km, tỉnh lộ 675: 39,49 km và tỉnh lộ 675a: 48km).*

*b. Hệ thống đường huyện*

 Nâng cấp các tuyến đường hiện có và mở mới một số tuyến đến các vùng dân cư, khu sản xuất;100% mặt đường phủ bê tông xi măng, bê tông nhựa, láng nhựa, công trình thoát nước đảm bảo thông xe liên tục hai mùa.

Nâng cấp, cải tạo, cứng hóa các tuyến đường huyện qua trung tâm các xã tạo điều kiện phát triển khu vực nông thôn, đồng thời đảm bảo hoàn thành tiêu chí giao thông các xã điểm. Hoàn thành cải tạo, nâng cấp trên 35,0 km đường huyện bao gồm: đường từ thị trấn Sa Thầy đi cầu treo làng Trấp xã Ya Tăng; đường từ UBND xã Ya Xiêr đi thôn 1, 2, 3; đường từ Sa Nghĩa đi Hơ Moong; đường từ xã Rờ Kơi huyện Sa Thầy đi xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi; đường từ thị trấn Sa Thầy đi xã Sa Sơn.

*c. Hệ thống đường xã, thôn*

Nâng cấp các tuyến đường hiện có và mở mới theo quy hoạch xây dựng nông thôn mới.Tùy theo đặc điểm từng tuyến đường để vận dụng phù hợp với địa hình, thời tiết thực tế của từng địa phương.

Phấn đấu đến năm 2020, tối thiểu 70% đường xã, thôn được cứng hóa; nâng tỷ lệ cứng hóa đường ô tô đến trung tâm xã đạt 100%, trong đó ưu tiên hoàn thành tiêu chí giao thông *(tiêu chí số 2)* của 05 xã theo kế hoạch

*d. Hệ thống đường đô thị*

Xây dựng mạng lưới đường đô thị tại thị trấn Sa Thầy theo đúng quy hoạch chi tiết mạng lưới giao thông nội thị của thị trấn, đặc biệt là hệ thống các trục giao thông đối ngoại thông thương với các quốc lộ, tỉnh lộ thuộc khu vực xây dựng thị trấn.

Phấn đấu đến năm 2020, 80% số đường nội thị hiện có được phủ mặt bằng bê tông nhựa, bê tông xi măng và láng nhựa.

Đối với các tuyến đường đô thị đã được đầu tư xây dựng tiếp tục triển khai dự án mở rộng, nâng cấp mặt đường và hè phố thị trấn Sa Thầy: mở rộng đường Trần Hưng Đạo đoạn trước trường THCS Nguyễn Tất Thành; đoạn trước Nghĩa trang liệt sỹ; nâng cấp đường Bế Văn Đàn; hoàn thiện đường Điện Biên Phủ (giai đoạn 1)… Hoàn thành đưa vào khai thác bến xe tại trung tâm huyện Sa Thầy.

***7.2. Kinh phí thực hiện***

Sử dụng nguồn kinh phí đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy và lồng ghép các nguồn kinh phí khác để triển khai thực hiện.

**8. Nghị quyết về phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020**

HĐND huyện thống nhất phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 – 2020với các nội dung sau:

***8.1.******Mục tiêu cụ thể***

- Quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững 88.776,6 ha diện tích rừng hiện có (*rừng đặc dụng 41.139,0 ha, rừng phòng hộ 11.945,0 ha, rừng sản xuất 34.285,5 ha, rừng ngoài quy hoạch 1.407,2 ha*), nâng độ che phủ rừng lên 63% vào năm 2020.

- Giao khoán quản lý, bảo vệ rừng 3.454 ha (*giao mới 454 ha*); trồng mới 1.600 ha rừng trở lên, trồng 10.000 cây phân tán và 50 ha cây dược liệu dưới tán rừng; nuôi dưỡng làm giàu rừng 86 ha.

- Khai thác rừng trồng 12.000 m3; khai thác lâm sản ngoài gỗ từ rừng tự nhiên (*tre, nứa, lồ ô*) 80.000 cây.

- Xây dựng từ 01 - 02 làng nghề sản xuất các sản phẩm có nguồn gốc từ lâm sản ngoài gỗ (*tre, nứa, lồ ô, bông đót,...*) tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng, sử dụng hiệu quả bền vững lâm sản ngoài gỗ và bảo vệ môi trường sinh thái.

***8.2. Kinh phí thực hiện***

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch: 94.118 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương, tỉnh: 55.738,8 triệu đồng. Kinh phí ngoài ngân sách: 36.879,2 triệu đồng. Ngân sách huyện 1.500 triệu đồng từ nguồn sự nghiệp kinh tế.

**9. Nghị quyết về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống thủy lợi, nước sinh hoạt giai đoạn 2016- 2020**

HĐND huyện thống nhất quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống thủy lợi, nước sinh hoạt giai đoạn 2016- 2020 trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

***9.1. Mục tiêu cụ thể***

- Hoàn thiện hệ thống thủy lợi, nước sinh hoạt, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển sản xuất nông nghiệp có tưới theo hướng hiện đại, ưu tiên cho các cây trồng cạn chủ lực, phát triển thủy sản bền vững; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ có thu từ công trình thuỷ lợi, nước sinh hoạt, phát huy tối đa tiềm năng và năng lực của các công trình hiện có.

- Đến năm 2020, đảm bảo các công trình được khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững, đáp ứng nhu cầu về nước tưới phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân.

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa 41 công trình. Trong đó: năm 2016-2017 đã xây dựng, sửa chữa 15 công trình (*07 công trình thuỷ lợi và 08 công trình nước sinh hoạt);* giai đoạn 2018-2020 xây dựng, sửa chữa, nâng cấp 26 công trình (14 *công trình thuỷ lợi và 12 công trình nước sinh hoạt*).

- 100% các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai và đảm bảo an toàn hồ đập.

***9.2. Kinh phí thực hiện***

Lồng ghép nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, các chương trình, dự án và kinh phí sự nghiệp kinh tế (*giao thông, thủy lợi*) đã phân bổ hàng năm cho các đơn vị để triển khai thực hiện.

**10. Nghị quyết về kế hoạch sử dụng đất năm 2018**

HĐND huyện thống nhất kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Sa Thầy. Giao UBND huyện hoàn chỉnh thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định của Luật Đất đai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai theo quy hoạch...

**11. Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

HĐND huyện thống nhất phê duyệt nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy, với các nội dung chủ yếu sau:

Tổng mức vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách huyện giai đoạn 2016- 2020: Từ 136.945 triệu đồng lên 144.365 triệu đồng, tăng 7.420 triệu đồng. Nếu tính cả kết dư ngân sách thì tăng từ 146.756 triệu đồng lên 158.460 triệu đồng, tăng 11.704 triệu đồng. Đối với nguồn vốn phân cấp cân đối ngân sách các huyện dành 10% dự phòng trên tổng mức vốn được phân bổ theo kế hoạch trung hạn để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn.

**12. Nghị quyết về kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2018**

HĐND huyện thống nhất phê duyệt kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2018, với tổng các nguồn vốn đầu tư: 69.703 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư phát triển 56.846 triệu đồng và vốn sự nghiệp 12.857 triệu đồng.

**13. Nghị quyết về bảo đảm an ninh, trật tự giai đoạn 2016-2020**

HĐND huyện thống nhất nghị quyết về bảo đảm an ninh, trật tự giai đoạn 2016-2020, với các nội dung chủ yếu sau:

***13.1. Mục tiêu cụ thể***

+ Không để xảy ra tụ tập gây rối, gây bạo loạn.

+ Không để xảy ra hoạt động lợi dụng tôn giáo trái pháp luật gây phức tạp an ninh, trật tự.

+ Đảm bảo an ninh, trật tự khu vực biên giới.

+ Giải quyết cơ bản các vụ khiếu kiện, hạn chế số vụ phức tạp kéo dài, không để phát sinh thành “điểm nóng”.

+ Đến năm 2020, giảm 5% số vụ phạm tội hình sự so với năm 2016.

+ Khám phá tội phạm đạt tỷ lệ trên 75%; tội phạm đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%.

+ 100% tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, xử lý.

+ Giảm tỷ lệ tái phạm tội trong số người chấp hành xong án phạt tù xuống dưới 5%.

+ Giảm trên 1%/năm người nghiện ma túy, 100% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý và thường xuyên được tuyên truyền, giáo dục; duy trì, giữ vững các xã, thị trấn không tệ nạn ma túy.

+ Chuyển hóa 01 địa bàn *(Thị trấn Sa Thầy)* trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự thành xã đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự; 04 xã trọng điểm phức tạp được lực lượng Công an hỗ trợ đảm bảo an ninh, trật tự và củng cố hệ thống chính trị.

+ Trên 80% số xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên… theo tiêu chí số 19.2 trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và giữ vững tiêu chí này tại các xã đạt chuẩn nông thôn mới; đạt 100% khu dân cư, xã, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn An toàn về an ninh, trật tự.

+ Phấn đấu hàng năm giảm tỷ lệ về tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương. Xử lý nghiêm tình trạng sử dụng, sản xuất, lắp ráp xe độ chế, xe không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, xe quá khổ, quá tải lưu thông trên địa bàn.

***13.2. Kinh phí thực hiện***

Sử dụng nguồn kinh phí đã bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

**14. Nghị quyết về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện Sa Thầy**

HĐND huyện thống nhất về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

- 100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác công khai minh và thực hiện đúng các chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định.

- Thực hiện tốt các Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức.

- 100% người có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập.

- 100% vụ án liên quan đến tham nhũng được xử lý *(nếu có).*

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán nhằm phòng ngừa tham nhũng.

- Thực hiện tốt tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động; trong quản lý, khai thác và sử dụng các công trình đầu tư và tài nguyên thiên nhiên... tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**15. Nghị quyết về phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020**

HĐND huyện thống nhất phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020, với các nội dung chủ yếu sau:

***15.1. Mục tiêu cụ thể***

*a. Về lĩnh vực văn hóa, văn nghệ*

- Đối với huyện:Tổ chức từ 05 - 07 cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng /năm; xây dựng từ 02 - 03 chương trình nghệ thuật tham gia các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn của tỉnh/năm; mở 02 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể/năm; định kỳ 02 lần/ 5 năm tổ chức Ngày hội văn hóa gắn với liên hoan cồng chiêng, múa xoang, chiêu, dân ca các dân tộc thiểu số toàn huyện.

Đến hết năm 2020 toàn huyện có 75% gia đình văn hóa; 65% thôn, làng văn hóa; 60% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp *(có tổ chức Công đoàn cơ sở*) đạt chuẩn văn hóa. Trên 95% phụ nữ trong toàn huyện được tuyên truyền, phổ biến các văn bản chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình,… Hàng năm giảm 10 - 15% số vụ bạo lực gia đình.

- Đối với các xã, thị trấn: Tổ chức 02 - 03 cuộc liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng/năm; phối hợp mở các lớptruyền dạy văn hóa phi vật thể *(theo kế hoạch hàng năm của huyện)*; 100% các xã, thị trấn tham gia đầy đủ các đợt liên hoan, hội thi, hội diễn tại huyện. Trên 75% thôn, làng có đội Văn nghệ quần chúng.

Phấn đấu có trên 36% số xã *(tương đương 04 xã)* đạt tiêu chí số 6 *(cơ sở vật chất văn hóa)* và tiêu chí số 16 *(văn hóa)* trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

*b. Về lĩnh vực thông tin, truyền thông*

Tổ chức 120 - 125 buổi tuyên truyền bằng xe loa lưu động/ năm với tổng thời lượng khoảng 420 giờ/năm; in ấn trên 2.000 m2 bạt tuyên truyền/ năm phục vụ các sự kiện chính trị, ngày lễ, tết.

Duy trì, bổ sung nâng tổng số đầu sách, tạp chí tại Thư viện huyện lên trên 8.500 bản; duy trì 10 máy tính truy nhập Internet công cộng, phục vụ trên 6.000 lượt độc giả đến tra cứu, tìm hiểu thông tin/năm.

Nâng số thuê bao Internet bình quân toàn huyện lên 40 thuê bao/ 100 người dân *(bao gồm thuê bao cố định và di động).*

Củng cố, duy trì hoạt động Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện và 11 Trạm Truyền thanh cơ sở. Tổng công suất máy phát 1950W với trên 200 cụm loa cộng cộng. Duy trì thời lượng sản xuất và phát sóng chương trình phát thanh địa phương *(huyện và cấp xã)* bình quân 280 giờ/năm.

Nâng cấp Trang Thông tin điện tử của huyện, đăng tải trên 600 văn bản/năm phục vụ công tác quản lý, điều hành và tin, bài phản ánh; mở các chuyên trang, chuyên mục giới thiệu tiềm năng của địa phương.

*c. Về lĩnh vực thể dục, thể thao*

- Đối với huyện:Tổ chức từ 07 - 08 lần thi đấu thể thao/năm *(trong đó duy trì tốt Hội đua thuyền độc mộc mùa Xuân toàn huyện hàng năm);* tham gia 02 - 03 giải thi đấu thể thao ở tỉnh.

Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, đến năm 2020 tỷ lệ người luyện tập TDTT thường xuyên đạt 30%, tỷ lệ gia đình thể thao đạt 23%. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thể thao.

- Đối với các xã, thị trấn: Tổ chức từ 02 - 03 lần thi đấu thể thao/năm; tham gia đầy đủ các giải thể thao do huyện tổ chức. Duy trì tổ chức “Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân” vào tháng 3 hàng năm, huy động tối thiểu 10% tổng dân số trên địa bàn tham gia. Phát triển sâu rộng phong trào thể dục thể thao quần chúng, tập trung vào các hoạt động như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, đi bộ, tập luyện dưỡng sinh….

Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thiết chế thể thao *(Khu văn hóa - Thể thao, nhà thi đấu, sân bóng đá, bóng chuyền, cầu lông…)* từ huyện đến thôn, làng từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa – Thể thao & Du lịch.

***15.2. Kinh phí thực hiện***

Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thanh truyền hình hàng năm đã phân bổ cho các đơn vị, lồng ghép nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án khác có liên quan và huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp để triển khai thực hiện.

**16. Nghị quyết về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số - kế hoạch hóa gia đình và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020**

HĐND huyện thống nhất về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số - kế hoạch hóa gia đình và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020 với các nội dung chủ yếu sau:

***16.1. Mục tiêu cụ thể***

*a. Quản lý nhà nước về hành nghề y dược*

- 100% cơ sở hành nghề y dược trên địa bàn toàn huyện được quản lý tốt.

- Đảm bảo 100% cơ sở có đủ điều kiện hành nghề theo quy định.

***b. Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân***

- Số bác sỹ trên một vạn dân từ 11-12 người.

- 100% Trạm y tế xã có bác sỹ; nhân lực cán bộ y tế xã đủ số lượng từ 04 đến 06 cán bộ y tế, cơ cấu hợp lý.

- 100% thôn, làng có nhân viên y tế thôn làng hoạt động, được đào tạo chuyên môn từ 06 tháng trở lên.

- Có đầy đủ nhân lực cho các chuyên khoa, đặc biệt là các chuyên khoa lẻ.

- 100% cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất.

- 100% các xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020.

- Nâng giường bệnh ở Trung tâm Y tế huyện từ 60 giường lên 80 giường bệnh. Thành lập được cơ bản các khoa lâm sàng và chuyên khoa tại Trung tâm huyện. Triển khai hiệu quả phòng mổ, gây mê hồi sức, dinh dưỡng chế tiết và thực hiện chăm sóc người bệnh toàn diện vào năm 2020.

- 100% cơ sở y tế được cung cấp đủ trang thiết bị theo quy định của Bộ Y tế.

- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 97% dân số.

- Tăng cường chất lượng khám chữa bệnh của tuyến xã, thị trấn, phòng khám khu vực nhằm đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

- Thực hiện được 85% danh mục kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế.

*c. Công tác phòng, chống dịch bệnh*

 Luôn chủ động giám sát dịch bệnh, không để dịch xảy ra, cụ thể:

*- Tiêm chủng:* Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm phòng đầy đủ 7 loại vắc xin, phấn đấu đạt 98,5% vào năm 2020.

*- Phòng chống HIV/AIDS:* Khống chế tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS dưới 0.15% dân số và giảm dần số người nhiễm mới, 100% số người bị nhiễm HIV/AIDS có tên và địa chỉ được quản lý, chăm sóc và điều trị thích hợp vào năm 2020.

*- Phòng chống sốt xuất huyết:* Giảm tỷ lệ mắc, không để dịch sốt xuất huyết lớn xảy ra.

*- Phòng chống sốt rét và bệnh ký sinh trùng:* Không để dịch sốt rét xảy ra, hàng năm, giảm 10% số người mắc sốt rét và không để xảy ra tử vong, 100% số xã, thị trấn triển khai chương trình phòng chống bệnh giun, sán.

*- Phòng chống lao:* Giảm tỷ lệ mắc lao mới hàng năm, tỷ lệ bệnh nhân lao được điều trị khỏi là 99% năm 2020. 100% bệnh nhân lao được quản lý tại cộng đồng.

*- Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em*: Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi *(cân nặng/tuổi)* dưới 16%.

*- Bảo vệ bà mẹ trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản*: Tăng cường công tác quản lý thai sản, giảm tỷ suất tử vong mẹ và trẻ em dưới 1 tuổi, dưới 5 tuổi. Tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai 3 lần trở lên trong thai kỳ đạt trên 95% năm 2020; 100% phụ nữ có thai được uống viên sắt phòng thiếu máu; tỷ lệ sản phụ được chăm sóc sau sinh đạt trên 80% năm 2020.

*- Nước sạch, vệ sinh môi trường*: Đến năm 2020, có trên 90% số hộ gia đình có nhà xí, nhà tắm, chuồng trại hợp vệ sinh; 96% số hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh.

*- Y tế học đường:* 100% số trường triển khai các chương trình chăm sóc sức khỏe học sinh như chương trình nha học đường, mắt học đường, phòng chống tai nạn thương tích, gù vẹo cột sống, đảm bảo vệ sinh học đường, nước uống...

*d. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình*

- Quy mô dân số đạt khoảng 53.086 người.

***-*** Tiếp tục thực hiện xu thế giảm sinh, trung bình mỗi năm giảm 1‰.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,45%.

- Giảm tỷ lệ người sinh con thứ 3 bình quân 1-2%/năm.

- Tăng tỷ lệ các cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại hàng năm từ 2-3%/ năm.

- Số Trạm Y tế xã thực hiện tốt các dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình đạt 100% vào năm 2020.

- Trung tâm Y tế thực hiện mổ đẻ, đình sản ở cả nam và nữ đạt 100% vào năm 2020.

**16.2. Kinh phí thực hiện**

Trung bình mỗi năm ngân sách huyện hỗ trợ khoảng 50 triệu đồng từ nguồn kinh phí khác để hỗ trợ cho công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và lồng ghép các nguồn kinh phí khác để thực hiện kế hoạch.

**17. Nghị quyết vềđảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020**

HĐND huyện thống nhất về **đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020** với các nội dung chủ yếu sau:

***17.1. Mục tiêu cụ thể***

- Phấn đấu đến năm 2020, 70% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩmvà người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

- Hoàn thiện hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tại các tuyến; duy trì và kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP huyện, xã; 100% cán bộ làm công tác VSATTP tuyến huyện và tuyến xã, thị trấn được bồi dưỡng, nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức về VSATTP; hình thành hệ thống cảnh báo nhanh về ATTP.

*-* 100% cơ sở sản xuất, chế biến quy mô công nghiệp tập trung có giấy đăng ký kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, bảo quản, sơ chế, chế biến thực phẩm quy mô nhỏ áp dụng hệ thống GMP, HACCP, ISO 9001, ISO 22000,...

-100% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, 100% bếp ăn tập thể ký cam kết đủ điều kiện ATTP; 100% siêu thị *(nếu có)* được kiểm soát an toàn thực phẩm; 100% chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP *(không bao gồm chợ tự phát).*

*-* Phấn đấu đến năm 2020, giảm 25% số vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính từ 30 người mắc trở lên được ghi nhận so với trung bình giai đoạn 2011-2016. Tỷ lệ ca ngộ độc/100.000 dân trong các vụ ngộ độc thực phẩm được báo cáo dưới 07 người/100.000 dân.

***17.2. Kinh phí thực hiện***

Bình quân hằng năm ngân sách huyện cân đối, bố trí khoảng 100 triệu đồng cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

**18. Nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu với đ/c Lê Thanh Hải**

HĐND huyện đã thống nhất cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu với đồng chí Lê Thanh Hải - Phó Trưởng Công an huyện Sa Thầy, đại biểu HĐND huyện ứng cử tại xã Sa Bình, Sa Nghĩa. Lý do chuyển công tác.

Để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra năm 2018, HĐND huyện yêu cầu UBND huyện, các cấp, các ngành cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết HĐND huyện. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các đại biểu HĐND huyện tăng cường công tác giám sát, phát huy tinh thần trách nhiệm, gương mẫu cùng với nhân dân, các ngành, các cấp nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ mà Nghị quyết HĐND huyện đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* - Thường trực HĐND, UBND tỉnh;- Sở Tư pháp; - Thường trực Huyện ủy;- UBND huyện;- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;- Đại biểu HĐND huyện khóa X; - UBND các xã, thị trấn;- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;- Lưu: VT-LT.(D)  | **TM. THƯỜNG TRỰC HĐND****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****(Đã ký)****Thiều Quang Văn** |